

Số: 06 /NQ-TMC-ĐHĐCĐ

TP.Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 4 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THỦ ĐỨC**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức ngày 08/4/2022,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức ngày 08/4/2022 đã biểu quyết thông qua các nội dung như sau:

1. Thông qua Báo cáo đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty năm 2021.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

2. Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2021 và Kế hoạch kinh doanh năm 2022, trong đó có một số chỉ tiêu chính như sau:

2.1 Kết quả kinh doanh năm 2021

CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện năm 2020	NĂM 2021			
			Kế hoạch (KH)	Thực hiện (TH)	%/KH	%/TH 2020
1. Doanh thu	Tỷ đồng	1.416	1.770	1.568	88,6	110,7
- Kinh doanh xăng dầu	“	1.278	1.609	1.463	90,9	114,5
- Kinh doanh, dịch vụ khác	“	138	161	105	65,2	76,0
2. Lợi nhuận trước thuế	“	9,6	15	17,2	114,7	179,2
3. Các khoản nộp NSNN	“	22		23		104,6

2.2. Kế hoạch kinh doanh năm 2022

- Doanh thu : 1.759 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 15 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế : 12 tỷ đồng.



*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thẩm định tình hình hoạt động, tài chính của Công ty, hoạt động của Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty năm 2021, báo cáo tự đánh giá về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES), trong đó có các chỉ tiêu chính sau:

*Đơn vị tính: đồng*

STT	Chỉ tiêu	Thời điểm 31/12/2021
<b>A.</b>	<b>BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN</b>	
<b>I.</b>	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	331.662.123.576
1.	Tài sản ngắn hạn	148.425.629.737
2.	Tài sản dài hạn	183.236.493.839
<b>II.</b>	<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	331.662.123.576
1.	Nợ phải trả	134.513.396.658
2.	Vốn chủ sở hữu	197.148.726.918
<b>B.</b>	<b>KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD</b>	
1.	Doanh thu thuần	1.568.205.292.052
2.	Lợi nhuận trước thuế	17.209.937.837
3.	Lợi nhuận sau thuế	13.763.654.588

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

5. Thông qua Tờ trình về tiền lương, thưởng, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty.

5.1. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách

Stt	Chức danh	Số người	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022
1	Chủ tịch HĐQT	01	6.000.000 đ/người/tháng	
2	Thành viên HĐQT	02	4.500.000 đ/người/tháng	4.500.000 đ/người/tháng
3	Kiểm soát viên	02	3.000.000 đ/người/tháng	3.000.000 đ/người/tháng
	<b>Tổng cộng</b>		<b>216.000.000 đồng</b>	<b>180.000.000 đồng</b>

*Ghi chú:* Năm 2022, Công ty có Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách.

5.2. Tiền lương của Người quản lý chuyên trách

Chức danh	Số người	Thực hiện năm 2021 (Triệu đồng)	Kế hoạch năm 2022 (Triệu đồng)
Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng BKS chuyên trách, Ban điều hành, Kế toán trưởng.	07	3.370	4.380

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

6. Thông qua phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021, kế hoạch năm 2022.

6.1. Thực hiện năm 2021

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	100%	13.763.654.588
2	Trích các quỹ	28%	3.853.823.285
-	Quỹ đầu tư phát triển	3,00%	412.909.638
-	Quỹ khen thưởng	11,37%	1.564.548.188
-	Quỹ phúc lợi	10,00%	1.376.365.459
-	Quỹ thưởng Người quản lý	3,63%	500.000.000
3	Lợi nhuận phân phối 2021 sau khi trích các quỹ (3=1-2)	72%	9.909.831.303
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối năm 2020		1.472.282.266
5	Lợi nhuận chia cổ tức 2021 (5=3+4)		11.382.113.569
6	Chia cổ tức 2021	9%/VĐL	11.160.000.000
7	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển năm sau (7=5-6)		<b>222.113.569</b>

6.2. Kế hoạch năm 2022

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	LNST/LNPP	12.000.000.000
2	Trích lập các quỹ	Tối đa 25% LNPP (*)	3.000.000.000
-	Quỹ đầu tư phát triển		-
-	Quỹ khen thưởng		-
-	Quỹ phúc lợi		-

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền (đồng)
-	Quỹ thưởng Người quản lý		-
3	Lợi nhuận phân phối 2022 sau khi trích các quỹ	3=1-2	9.000.000.000
4	Lợi nhuận chưa phân phối đến cuối năm 2021		222.113.569
5	Lợi nhuận chia cổ tức năm 2022	5=3+4	9.222.113.569
6	Chia cổ tức dự kiến	Tối thiểu 6%/VĐL	7.440.000.000
7	Lợi nhuận chưa phân phối chuyên năm sau (7=5-6)		1.782.113.569

Ghi chú:

(\*): Việc trích lập các quỹ và chia cổ tức sẽ thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

7. Thông qua vấn đề lựa chọn Đơn vị kiểm toán năm 2022

Thông nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty. Hội đồng quản trị sẽ chọn Đơn vị kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết, có chất lượng dịch vụ tốt và có mức phí dịch vụ hợp lý nhất.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

8. Thông qua việc chấp thuận các hợp đồng, giao dịch cung cấp xăng dầu cho Công ty:

8.1. Thông qua việc chấp thuận cho Công ty thực hiện các hợp đồng giao dịch mua bán xăng dầu có giá trị lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản Công ty với các Đơn vị thành viên của Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty Cổ phần (PVOIL).

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

8.2. Thông qua việc chấp thuận cho Công ty thực hiện các hợp đồng giao dịch mua bán xăng dầu có giá trị lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản Công ty với Công ty TNHH Một thành viên Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh (SAIGON PETRO).

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

9. Thông qua nội dung Tờ trình thay đổi Thành viên Hội đồng quản trị Công ty (Miễn nhiệm ông Võ Khánh Hưng và bổ nhiệm ông Đỗ Hoàng Phúc tham gia Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức).

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

**Điều 2. Triển khai thực hiện**

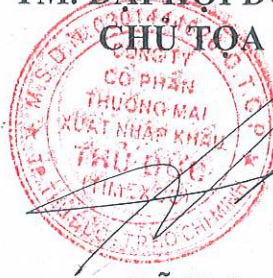
1. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực từ ngày 08/4/2022.

2. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Lưu.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Đỗ Hoàng Phúc**

